

CÔNG TY TNHH BG TECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BG TECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BG TECH VIETNAM LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: BG TECH VN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400861286

3. Ngày thành lập: 10/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Ninh Khánh, Thị Trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0982286082

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất bao bì từ plastic (Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng như: Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa) - Sản xuất băng keo; - Sản xuất các sản phẩm plastic bán chế biến như: Đĩa, tấm, khối, mảnh nhựa (bất kể tự dính hay không); - Sản xuất các sản phẩm nhựa hoàn thiện như: Ống, vòi nhựa, thiết bị lắp đặt bằng nhựa; - Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt. - Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa; - Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính; - Sản xuất tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum; - Sản xuất khuôn đúc bằng nhựa.	2220
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
4.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn. - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599
5.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

6.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
9.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
10.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
11.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
12.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
13.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
14.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
15.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
16.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
17.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
18.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
19.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
20.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
21.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
22.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
23.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829(Chính)
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
26.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
27.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
30.	Thu gom rác thải độc hại	3812
31.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
32.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
33.	Tái chế phế liệu	3830
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
39.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
40.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
43.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
44.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Bốc xếp hàng hóa	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
49.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
52.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
54.	Cho thuê xe có động cơ	7710
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
56.	Đào tạo sơ cấp	8531
57.	Đào tạo trung cấp	8532
58.	Đào tạo cao đẳng	8533
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh.	8299
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 05/08/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121437333

Ngày cấp: 19/01/2018 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, Thôn Ninh Khánh, Thị Trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 5, Thôn Ninh Khánh, Thị Trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121437333

Ngày cấp: 19/01/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 5, Thôn Ninh Khánh, Thị trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 5, Thôn Ninh Khánh, Thị trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang